TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 315/2025/HS-PT
Ngày 17 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Xuân

Các Thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh

Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2025; Do có kháng cáo của bị cáo Lee Je S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 339/2025/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 470/2025/QĐXXPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2025, đối với:

Bị cáo có kháng cáo:

Lee Je S; giới tính: Nữ; Sinh ngày 05 tháng 6 năm 1962, tại Malaysia; Nơi đăng ký thường trú: Số 22, Jalan D'Alpinia 7, 47120 Puchong, Selangor, Malaysia; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Mục sư; Quốc tịch: Malaysia; Tôn giáo: Tin lành; Con ông Lee Taw See (Chết) và con bà Wong Ai Lan - tên gọi khác: @Wong Fong Beng (Chết); bị cáo có chồng và có 01 người con (sinh ngày 20/01/2020); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2024 (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa:* Luật sư Nguyễn Quang Tr, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Lee Je S (có mặt tại phiên tòa).

- *Người phiên dịch:* Bà Nguyễn Thị Như Q làm việc tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch thuật Kh Q (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 04/01/2024, khi tiến hành làm thủ tục cho hành khách thuộc chuyến bay số hiệu QV515 từ Lào về Việt Nam, Đội Thủ tục hành lý nhập khẩu - Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế TSN đã nghi vấn đối với hành lý của Lee Je S (Giới tính: Nữ, sinh năm 1962, Quốc tịch Malaysia, Số hộ chiếu: A70008178). Đội Thủ tục hành lý nhập khẩu - Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế TSN đã phối hợp với: Đội Kiểm soát chống buôn lậu ma túy khu vực miền Nam (Đội 6) - Cục Điều tra chống buôn lậu; Đội Kiểm soát ma túy - Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) - Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành lý của Lee Je S là vali ký gửi màu xanh có số thẻ hành lý là QV236579. Khi kiểm tra đã phát hiện bên trong vali này, ngoài quần áo cá nhân thì dưới đáy vali còn có 01 tấm da bò màu đen và dưới lớp da bò màu đen có thêm 01 lớp mút dán, bên trong có chứa 05 gói nylon chứa chất bột màu trắng (qua giám định là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 3.503,73 gam). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lee Je S, tạm giữ của Lee Je S 01 (một) điện thoại di động và 585 USD. Tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Lee Je S có kết quả âm tính với ma túy. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý.

Tại Cơ quan điều tra, Lee Je S khai được một người tên Jeremy Bernton (chưa rõ lai lịch) liên lạc thông qua hộp thư điện tử và Whatsapp của Lee Je S để đặt vấn đề giúp Lee Je S nhận một khoản tiền từ "*Quỹ bồi thường*" của một tổ chức có tên "*G7 Presidential Governing Council*". Qua trao đổi, Jeremy giới thiệu Lee Je S với một người tên Dennis Holman (chưa rõ lai lịch) hướng dẫn Lee Je S vận chuyển tài liệu (là các giấy tờ "*xác nhận phát hành quỹ*") và vali quà lưu niệm qua nhiều nước khác nhau. Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2023 đến khi bị bắt quả tang (ngày 04/01/2024), Lee Je S đã 04 lần đi đến các nước khác nhau để nhận và giao vali chứa quà lưu niệm, tài liệu, cụ thể:

- *Lần thứ nhất*: vào tháng 7/2023, Lee Je S đến thủ đô Cape Town, Nam Phi gặp một người phụ nữ tên Linda nhận 01 vali và 01 tờ giấy "*xác nhận phát quỹ*". Sau đó Lee Je S đến Ấn Độ giao vali và giấy này cho một người không rõ lai lịch.

- *Lần thứ hai*: vào tháng 9/2023, Lee Je S đến Zambia gặp một người không rõ lai lịch nhận 01 vali và 01 tờ giấy "*xác nhận phát quỹ*". Sau đó Lee Je S đi máy bay đến Ấn Độ gặp một người phụ nữ tên Vera để giao tài liệu và vali mà Lee Je S đã nhận tại Zambia.

- *Lần thứ ba*: vào tháng 10/2023, Lee Je S đến Lào nhận được 01 tờ giấy "*xác nhận phát quỹ*", vali chứa quần áo và tiền rồi đi máy bay mang theo vali và tài liệu đã nhận được từ Lào về lại nhà tại Malaysia. Sau đó, vào tháng 11/2023, Lee Je S mang theo vali, tài liệu đi máy bay đến Pháp giao vali, tài liệu cho một người đàn ông không rõ lai lịch.

- *Lần thứ tư*: ngày 12/12/2023, Dennis tiếp tục yêu cầu Lee Je S đi nhận tài liệu và vali đồ lưu niệm từ Lào để chuyển đi Đài Loan thì Lee Je S đồng ý. Ngày 29/12/2023, Lee Je S đến Viêng Chăn, Lào và đến ngày 02/01/2024 thì Lee Je S nhận được vali chứa quần áo, tài liệu (là 01 tờ giấy "*xác nhận phát quỹ*") là tiền từ một người phụ nữ. Ngày 04/01/2024, khi Lee Je S đi từ Lào đến sân bay TSN, Thành phố Hồ Chí Minh theo yêu

cầu của Dennis trước khi đi máy bay đến Đài Loan. Tại sân bay TSN, Đội Thủ tục hành lý nhập khẩu - Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế TSN kiểm tra, soi chiếu phát hiện, bắt quả tang bên trong vali có 05 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 3.503,73 gam như đã nêu ở trên.

Lee Je S khai nhận: Vali chứa ma túy bị bắt quả tang do người của Dennis mang đến giao cho Lee Je S nhưng lúc Lee Je S nhận chỉ là vali rỗng. Sau đó, Lee Je S mua quần áo bỏ thêm vào trước khi giao đến Đài Loan với lý do quần áo ở Lào bán rẻ hơn ở Đài Loan. Lee Je S khai mục đích mang các "*giấy xác nhận phát hành quỹ*" và các vali chứa quần áo, đồ lưu niệm đi các nước khác nhau để giao cho những người có thẩm quyền nhằm nhận được số tiền từ "*quỹ bồi thường*" là 10,5 triệu USD để nhận tiền từ Dennis (việc đặt vé máy bay, chi phí khác do Dennis thanh toán, mỗi chuyến đi Dennis chuyển cho Lee Je S khoảng 2.500 USD chia làm nhiều lần, mỗi lần khoảng 500 USD bằng hình thức chuyển tiền quốc tế Western Union, sau khi trừ chi phí Lee Je S còn dư khoảng 500-600 USD). Đối với việc nhận tiền từ "*Quỹ bồi thường*" của một tổ chức có tên "*G7 Presidential Governing Council*" thì Lee Je S không đưa được tài liệu chứng minh việc nhận tiền từ quỹ này.

(Vật chứng là ma túy thu giữ của Lee Je S đã được giám định theo Kết luận giám định số 880/KL-KTHS ngày 12/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 339/2025/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung vào các năm 2017 và 2025;

Xử phạt: Bị cáo Lee Je S Tù chung thân về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/7/2025, bị cáo Lee Je S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Lee Je S thay đổi yêu cầu kháng cáo và không thừa nhận hành vi phạm tội, không vận chuyển chất ma túy, không phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo bị bắt quả tang, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 4 Điều 250 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định và hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là nghiêm khắc, đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Hội đồng xét xử và bị cáo đã tuân thủ các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, không vận chuyển chất ma túy. Tuy nhiên, căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt Tù chung thân là phù hợp nên đề nghị giữ y mức hình phạt đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lee Je S kháng cáo đúng quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự là đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lee Je S không thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Căn cứ các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định:

[3.1] Ngày 04/01/2024, Lee Je S bay từ Lào đến sân bay quốc tế TSN, Thành phố Hồ Chí Minh, trên chuyến bay số hiệu QV515 từ Lào đến Việt Nam. Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 04/01/2024, khi tiến hành làm thủ tục cho hành khách của chuyến bay, Đội Thủ tục hành lý nhập khẩu - Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế TSN phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan lập Tổ công tác và tiến hành kiểm tra hành lý của Lee Je S là vali ký gửi màu xanh có số thẻ hành lý là QV236579. Khi kiểm tra đã phát hiện bên trong vali này, ngoài quần áo cá nhân thì dưới đáy vali còn có 01 tấm da bò màu đen và dưới lớp da bò màu đen có thêm 01 lớp mút dán, bên trong có chứa 05 gói nylon chứa chất bột màu trắng (qua giám định là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 3.503,73 gam). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lee Je S.

[3.2] Lee Je S khai nhận được một người tên Jeremy Bernton (chưa rõ lai lịch) liên lạc thông qua hộp thư điện tử và Whatsapp của Lee Je S để đặt vấn đề giúp Lee Je S nhận một tiền từ "*Quỹ bồi thường*" của một tổ chức có tên "*G7 Presidential Governing Council*". Qua trao đổi, Jeremy giới thiệu Lee Je S với một người tên Dennis Holman (chưa rõ lai lịch) hướng dẫn Lee Je S vận chuyển tài liệu là các giấy tờ "*xác nhận phát hành quỹ*") và vali quà lưu niệm qua nhiều nước khác nhau để nhận tiền từ Dennis. Việc đặt vé máy bay, chi phí khác do Dennis thanh toán, mỗi chuyến đi Dennis chuyển cho Lee Je S khoảng 2.500 USD chia làm nhiều lần, mỗi lần khoảng 500 USD bằng hình thức chuyển tiền quốc tế Western Union, sau khi trừ chi phí, Lee Je S còn dư khoảng 500-600 USD.

[3.3] Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lee Je S cho rằng bị cáo không biết, không vận chuyển ma túy và khi nhận vali tại Lào cũng không có ma

túy nên bị cáo không phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*". Xét thấy vali khi bị kiểm tra bị cáo thừa nhận của bị cáo; khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, soi chiếu phát hiện, bên trong vali có 05 gói ma túy loại Heroine với tổng khối lượng 3.503,73 gam trước sự chứng kiến của bị cáo nên có căn cứ xác định khối lượng ma túy này được bị cáo vận chuyển từ Lào đến Việt Nam qua sân bay quốc tế TSN.

Cơ quan điều tra tiến hành giám định tài liệu (tờ giấy) có chữ "*Fund Origin Certificate*" đã kết luận: chữ ký mang tên BOUNTHAVY KHAM ZONAL DIRECTOR GENERAL trên tài liệu được tạo ra bằng phương pháp in màu; hình dấu có chữ "*G7*" và hình ảnh lá cờ của nhiều quốc gia trên tài liệu được tạo ra bằng phương pháp in màu nên lời trình bày của bị cáo về tổ chức có tên "*G7 Presidential Governing Council*" là không có thật. Mặt khác, lời khai của bị cáo trình bày về nguồn gốc vali bị bắt giữ có mâu thuẫn, không thống nhất, cụ thể: lời khai ban đầu bị cáo trình bày vali do bị cáo mua tại khu chợ gần khách sạn Phongsavat ở Viêng Chăn (Lào), bị cáo mua thêm quần áo và bỏ vào vali để làm quà lưu niệm vì quần áo ở Lào rẻ hơn ở Đài Loan. Tuy nhiên, sau đó bị cáo thay đổi lời khai vali do 01 người phụ nữ của Denneis mang tới, quần áo, mền bằng len, đồ lưu niệm, quà bị cáo mua bỏ vào vali do Denneis chỉ đạo. Lời khai của bị cáo thể hiện sự không khách quan trong việc trình bày và cung cấp chứng cứ cho thấy bị cáo chưa thành khẩn nhận tội. Hành vi của bị cáo Lee Je S bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[4] Ma túy có tác hại rất lớn, nhiều mặt cho xã hội, an ninh quốc gia, dẫn tới các tội phạm nguy hiểm khác, lây lan bệnh truyền nhiễm, làm suy đồi, băng hoại một bộ phận thanh thiếu niên, ảnh hưởng sự phát triển giống nòi dân tộc; bị cáo đã vận chuyển ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng lên đến 3.503,73 gam qua biên giới từ nước Lào vào Việt Nam cho người khác nhằm hưởng lợi bất chính. Hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo về việc nhận và vận chuyển vali cho Dennis, bản thân đã hơn 60 tuổi, có 01 con nhỏ sinh 2020 và là người nước ngoài, nhận thức về pháp luật Việt Nam có phần hạn chế và xử phạt bị cáo hình phạt Tù chung thân là phù hợp, tương xứng tính chất, mức độ phạm tội bị cáo đã gây ra nên giữ nguyên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lee Je S; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 339/2025/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung vào các năm 2017 và 2025;

Xử phạt: Bị cáo Lee Je S Tù chung thân về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Do bị cáo Lee Je S là người cao tuổi nên miễn án phí phúc thẩm hình sự cho bị cáo.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- THADS TP. HCM;
- Công an TP. HCM;
- Trại tạm giam T30 Công an TP. HCM;
- Lưu: VP (3), HS(2), 14B (BA09).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đức Xuân